

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế hoạt động của Đài truyền thanh xã, phường, thị trấn
trên địa bàn tỉnh Hòa Bình**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÒA BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;

Căn cứ Luật Tần số vô tuyến điện ngày 23/11/2009;

Căn cứ Luật Báo chí ngày 05/4/2016;

Căn cứ Quyết định số 52/2016/QĐ-TTg ngày 06/12/2016 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Quy chế hoạt động thông tin cơ sở;

Căn cứ Nghị quyết số 34/2016/NQ-HĐND ngày 07/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hòa Bình quy định chức danh, số lượng và mức phụ cấp đối với những người hoạt động không chuyên trách, khoán kinh phí hoạt động ở một số tổ chức ở cấp xã, xóm, tổ dân phố;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 109/TTr-STTTT ngày 16/5/2019.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Đài truyền thanh xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Hòa Bình.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 03 tháng 6 năm 2019.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông; Giám đốc Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Cục KTVBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Đoàn đại biểu QH tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Chánh, Phó Chánh VPUBND tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh, Trung tâm TT&CB;
- Lưu: VT, KGVX (Vu.60^b).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Quang

QUY CHẾ

Hoạt động của Đài Truyền thanh xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Hòa Bình

(Ban hành kèm theo Quyết định số 11 /2019/QĐ-UBND ngày 21/5/2019
của Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về hoạt động của Đài Truyền thanh xã, phường, thị trấn (sau đây gọi chung là cấp xã) trên địa bàn tỉnh Hòa Bình.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với Đài Truyền thanh cấp xã; Sở Thông tin và Truyền thông; Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Hòa Bình; Ủy ban nhân dân huyện, thành phố (huyện, thành phố sau đây gọi chung là cấp huyện); Ủy ban nhân dân cấp xã; các tổ chức và cá nhân có liên quan đến hoạt động của hệ thống Đài Truyền thanh cấp xã.

Điều 3. Nguyên tắc hoạt động

1. Tuân thủ chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước và phù hợp với phong tục tập quán lành mạnh của địa phương.

2. Bảo đảm thông tin thiết yếu phải trung thực, kịp thời, chính xác về tình hình chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, an ninh, quốc phòng của địa phương đến với người dân, chú trọng người dân ở các vùng nông thôn, vùng cao, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, đặc biệt khó khăn.

3. Đài Truyền thanh cấp xã chỉ được hoạt động khi có:

a) Quyết định thành lập Đài Truyền thanh cấp xã của Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn;

b) Đối với Đài truyền thanh vô tuyến FM phải có giấy phép sử dụng tần số và thiết bị phát sóng vô tuyến điện do cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền cấp.

4. Đài Truyền thanh cấp xã chịu sự quản lý toàn diện của Ủy ban nhân dân cấp xã; quản lý nhà nước của Phòng Văn hóa và Thông tin cấp huyện; hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ kỹ thuật của Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông cấp huyện.

5. Đài Truyền thanh cấp xã khi thực hiện các nội dung thông tin hoạt động mang tính chất báo chí phải thực hiện theo các quy định tại Quy chế này và các quy định của pháp luật có liên quan về báo chí, bưu chính, viễn thông, tần số vô tuyến điện.

Chương II NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 4. Nhiệm vụ của Đài Truyền thanh cấp xã

1. Sản xuất các chương trình phát thanh bằng tiếng Việt để phát sóng trên hệ thống truyền dẫn, phát sóng phát thanh của Đài truyền thanh cấp xã.

- Đối với các xã có tỷ lệ đồng bào dân tộc thiểu số từ 50% dân số trở lên khuyến khích sản xuất chương trình phát thanh tiếng dân tộc tại địa phương.

- Việc sản xuất và phát sóng các chương trình phát thanh của Đài Truyền thanh cấp xã thực hiện theo các quy định của pháp luật về nội dung thông tin và không vi phạm các quy định của pháp luật về truyền dẫn, phát sóng phát thanh.

- Quy trình tổ chức sản xuất các chương trình phát thanh được thực hiện theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông cấp huyện.

2. Phối hợp với Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông cấp huyện sản xuất các chương trình phát thanh để phát sóng trên hệ thống truyền dẫn, phát sóng phát thanh của Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông cấp huyện.

3. Tiếp sóng, phát lại chương trình thời sự và các chương trình phát thanh khác của Đài Tiếng nói Việt Nam, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Hòa Bình, Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông cấp huyện để phục vụ nhu cầu thông tin thiết yếu của nhân dân địa phương trên hệ thống truyền dẫn, phát sóng phát thanh của Đài Truyền thanh cấp xã.

4. Phát sóng các chương trình phát thanh phục vụ nhiệm vụ chính trị, thông tin, tuyên truyền thiết yếu của quốc gia và địa phương theo yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền trên hệ thống truyền dẫn, phát sóng phát thanh của Đài Truyền thanh cấp xã.

5. Quản lý, vận hành hệ thống thiết bị kỹ thuật chuyên ngành để thực hiện việc tiếp sóng, phát lại các chương trình phát thanh của Đài Tiếng nói Việt Nam, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Hòa Bình, Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông cấp huyện phù hợp với các quy định của pháp luật.

6. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ủy ban nhân dân cấp xã giao theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Nội dung thông tin của Đài Truyền thanh cấp xã

1. Cung cấp thông tin về chính sách, pháp luật của Nhà nước, thông tin những sự kiện quốc tế, trong nước liên quan trực tiếp đến người dân ở địa phương.

2. Cung cấp thông tin, kiến thức thiết yếu đối với đời sống hằng ngày của người dân địa phương phù hợp với đối tượng, điều kiện kinh tế - xã hội của từng vùng, miền, bao gồm:

a) Thông tin về dự án, chương trình phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội tại địa phương;

b) Thông tin liên quan đến chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội của địa phương và kiến thức khoa học, kỹ thuật;

c) Thông tin liên quan đến trật tự, an toàn xã hội, an ninh, quốc phòng của địa phương;

d) Thông tin về sự cố, các tình huống khẩn cấp xảy ra ở địa phương hoặc có ảnh hưởng đến địa phương;

đ) Thông tin về gương tập thể, cá nhân điển hình trong các lĩnh vực;

e) Thông tin về các sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ phục vụ cho sản xuất và đời sống của người dân địa phương.

3. Phục vụ nhiệm vụ chỉ đạo, điều hành của chính quyền địa phương.

Điều 6. Những nội dung không được thông tin trên Đài Truyền thanh cấp xã

1. Tuyên truyền chống lại Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; phá hoại khối đại đoàn kết dân tộc.

2. Tuyên truyền, kích động chiến tranh xâm lược, gây hận thù giữa các dân tộc và nhân dân các nước; kích động bạo lực; truyền bá tư tưởng phản động, lối sống dâm ô, đồi trụy, hành vi tội ác, tệ nạn xã hội, mê tín dị đoan, phá hoại thuần phong mỹ tục.

3. Tiết lộ bí mật của Đảng, Nhà nước; bí mật quân sự, an ninh kinh tế, đối ngoại; bí mật đời tư của cá nhân và bí mật khác do pháp luật quy định.

4. Xuyên tạc sự thật lịch sử; phủ nhận thành tựu cách mạng; xúc phạm dân tộc, vĩ nhân, anh hùng dân tộc; vu khống, xúc phạm uy tín của cơ quan, tổ chức, danh dự và nhân phẩm của cá nhân.

Điều 7. Hoạt động của Đài Truyền thanh cấp xã

Ủy ban nhân dân cấp xã quy định cụ thể nội dung chương trình, thời điểm, địa điểm, thời lượng, âm lượng phát thanh, truyền thanh phù hợp với đặc điểm riêng có của từng địa phương và theo quy định sau:

1. Về thời lượng: Tiếp sóng và phát các chương trình tự sản xuất 2 lần/ngày, mỗi lần thời lượng tối thiểu 1,5 giờ và vào các khung giờ sau:

- Buổi sáng: Từ 05 giờ 00 đến 06 giờ 30.

- Buổi chiều: Từ 17 giờ 00 đến 18 giờ 30.

2. Nội dung:

a) Tiếp sóng 100% các chương trình thời sự sáng, chiều của Đài Tiếng nói Việt Nam, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Hòa Bình, Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông cấp huyện.

b) Các chương trình phát thanh:

- Chương trình thông tin tuyên truyền: Tuyên truyền, thông báo các văn bản của Trung ương, cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã theo hướng dẫn của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Sở Thông tin và Truyền thông, Phòng Văn hóa và Thông tin.

- Chương trình thông tin, chỉ đạo điều hành của địa phương: Thông báo các văn bản chỉ đạo điều hành của xã, phường, thị trấn sở tại đối với bà con địa phương.

- Chương trình tự sản xuất, khai thác: Các bài phản ánh, phóng sự, thông tin khoa học, kinh tế, xã hội, văn nghệ...

3. Trong thời gian kỷ niệm các ngày lễ lớn, kỳ bầu cử, ứng phó với thiên tai, lũ lụt, các nhiệm vụ khẩn cấp, đột xuất, Đài Truyền thanh cấp xã thông tin, tuyên truyền theo hướng dẫn của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Sở Thông tin và Truyền thông, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã, Ban chỉ huy phòng chống thiên tai các huyện, thành phố, Ban chỉ huy phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn các cấp.

Điều 8. Ký duyệt nội dung và chương trình

1. Trưởng Đài Truyền thanh cấp xã hoặc người được Trưởng đài ủy quyền thực hiện việc kiểm tra nội dung và ký duyệt đối với các chương trình của địa phương trước khi phát trên sóng Đài Truyền thanh cấp xã và phải chịu trách nhiệm trước cấp ủy Đảng, chính quyền cùng cấp, trước pháp luật về nội dung chương trình đó.

2. Nội dung các chương trình phát thanh do Đài Truyền thanh cấp xã sản xuất được thực hiện theo Điều 5 và Điều 7 của Quy chế này.

Điều 9. Lưu trữ thông tin

Việc thực hiện lưu trữ thông tin bằng văn bản của Đài Truyền thanh cấp xã trong thời gian sáu (06) tháng, văn bản phải có chữ ký xác nhận của người kiểm duyệt mới đảm bảo tính hợp pháp; file của chương trình phát thanh được lưu trữ trên máy vi tính trong thời gian ba mươi (30) ngày kể từ ngày phát sóng chương trình phát thanh do địa phương sản xuất.

Điều 10. Cơ cấu tổ chức và tiêu chuẩn người hoạt động ở Đài Truyền thanh cấp xã

1. Đài Truyền thanh cấp xã có quy mô tối thiểu 03 người do Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định, có các chức danh: Trưởng đài, Nhân viên và Cộng tác viên.

2. Quy định về tiêu chuẩn:

- Trưởng Đài Truyền thanh cấp xã là lãnh đạo Ủy ban nhân dân xã kiêm nhiệm.

- Nhân viên là công chức văn hóa - xã hội kiêm nhiệm.

- Nhân viên chuyên trách Đài Truyền thanh cấp xã là cán bộ không chuyên trách xã phụ trách Đài truyền thanh và quản lý nhà văn hóa (*Theo Nghị quyết 34/2016/NQ-HĐND ngày 07/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hòa Bình*); là người có ý thức kỷ luật tốt và có trách nhiệm với công việc được giao; có kinh nghiệm trong thông tin, tuyên truyền; nắm chắc quy trình, kỹ thuật quản lý, vận hành máy móc, trang thiết bị của đài truyền thanh xã. Ưu tiên những người có trình độ từ trung cấp trở lên đối với các chuyên ngành phát thanh truyền hình, điện tử viễn thông, điện tử, biên tập, báo chí, xuất bản.

3. Đài Truyền thanh cấp xã được tổ chức đội ngũ cộng tác viên tham gia viết tin, bài góp phần làm phong phú nội dung chương trình.

Điều 11. Nhiệm vụ, quyền hạn của người hoạt động ở Đài Truyền thanh cấp xã

1. Trưởng Đài Truyền thanh cấp xã:

- Chỉ đạo, điều hành, quản lý, phụ trách chung hoạt động sản xuất, phát sóng và thời gian tiếp sóng của Đài Truyền thanh cấp xã và chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân cấp xã về toàn bộ hoạt động của Đài Truyền thanh cấp xã.

- Phê duyệt nội dung thông tin đối với các chương trình của địa phương trước khi phát trên sóng Đài Truyền thanh cấp xã; ký xác nhận bản thảo nội dung thông tin đã kiểm duyệt và chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin đó.

- Phân công nhiệm vụ phù hợp với năng lực cho nhân viên của Đài Truyền thanh cấp xã.

- Chủ trì tổ chức các cuộc họp ít nhất 3 tháng 1 lần để đánh giá hoạt động của đài và triển khai các nội dung tuyên truyền trong thời gian tiếp theo.

- Đề xuất khen thưởng, kỷ luật đối với các cá nhân trong Đài Truyền thanh cấp xã theo quy định của pháp luật.

- Được hưởng các chế độ, chính sách theo quy định của pháp luật (nếu có)

2. Nhân viên là công chức văn hóa - xã hội kiêm nhiệm:

- Chủ trì tham mưu, đề xuất và triển khai thực hiện có hiệu quả chức năng, nhiệm vụ của Đài Truyền thanh cấp xã và chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân cấp xã, Trưởng Đài về các nhiệm vụ được giao.

- Chủ trì biên tập, dàn dựng chương trình, thực hiện phát sóng tin, bài, thông báo đã qua kiểm duyệt.

- Được hưởng các chế độ, chính sách theo quy định của pháp luật (nếu có).

- Chủ trì tham mưu thực hiện kinh phí chi hoạt động thường xuyên của Đài Truyền thanh cấp xã.

- Tham mưu cho Ủy ban nhân dân cấp xã cùng cố nâng cấp, phát triển hệ thống truyền thanh cơ sở; xây dựng và phát triển lực lượng cộng tác viên nhằm nâng cao chất lượng hoạt động của Đài Truyền thanh cấp xã.

- Thực hiện nhiệm vụ kiểm tra nội dung và ký duyệt đối với các chương trình của địa phương trước khi phát trên sóng Đài Truyền thanh cấp xã khi được Trưởng đài ủy quyền.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng đài phân công.

3. Đối với Nhân viên Đài Truyền thanh cấp xã là cán bộ không chuyên trách xã

- Trực máy, khai thác các chương trình truyền thanh của Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông cấp huyện; Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Hòa Bình; Đài Tiếng nói Việt Nam và các chương trình phát thanh của địa phương.

- Có trách nhiệm quản lý, bảo dưỡng, sửa chữa hệ thống Đài Truyền thanh cấp xã theo Điều 13 của Quy chế này. Lập biên bản báo cáo Ủy ban nhân dân cấp xã và Trưởng đài khi máy móc, thiết bị của đài truyền thanh cấp xã gặp sự cố kỹ thuật không thể tự sửa chữa.

- Theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát hoạt động chuyên môn nghiệp vụ và kỹ thuật của trạm truyền thanh thôn, xóm, khu phố, tổ dân phố trên địa bàn cấp xã.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng Đài Truyền thanh cấp xã phân công.

- Được hưởng các chế độ, chính sách theo quy định của pháp luật (nếu có).

4. Cộng tác viên của Đài Truyền thanh cấp xã:

- Viết và cộng tác tin, bài với Đài truyền thanh cơ sở, Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông cấp huyện.

- Tham gia biên tập nội dung chương trình truyền thanh và các thông báo do Đài Truyền thanh cấp xã tự sản xuất.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng ban biên tập phân công.

Điều 12. Cơ sở vật chất

1. Đài Truyền thanh cấp xã có đầy đủ trang thiết bị phục vụ công tác tiếp sóng, phát sóng; có phòng máy riêng đảm bảo các điều kiện về ánh sáng, cách âm, cách nhiệt đủ tiêu chuẩn tối thiểu của hoạt động truyền thanh để thực hiện ghi âm, phát thanh tại phòng máy.

2. Mỗi thôn, xóm, tổ dân phố phải có ít nhất 01 cụm loa công cộng để thu phát chương trình của Đài Truyền thanh cấp xã. Ủy ban nhân dân cấp xã giao nhiệm vụ bảo vệ cụm loa công cộng cho Ban Quản lý thôn, xóm, khu phố hoặc Tổ Tự quản thôn, Tổ dân phố.

3. Đài Truyền thanh cấp xã được trang bị: Từ 01 đến 02 máy tăng âm công suất ít nhất là 300W trở lên hoặc 1 đến 2 máy phát sóng FM công suất không quá 50W; radio; đầu đọc đĩa CD; micro; máy ghi âm; máy vi tính; ăng ten thu, phát sóng; bảng sơ đồ phân phối đường dây và hệ thống dây, loa, bộ mã điều khiển các cụm loa FM trên địa bàn cấp xã.

Điều 13. Nội dung duy tu, bảo dưỡng hệ thống đài truyền thanh cấp xã

1. Công tác duy tu, bảo dưỡng thường xuyên: Thường xuyên làm vệ sinh, bụi bẩn hệ thống máy phát sóng và các thiết bị phụ trợ để trong phòng máy; thường xuyên kiểm tra hệ thống nguồn cấp điện cho máy phát, cáp dẫn sóng; vệ sinh thiết bị theo đúng quy định; dọn cỏ, dọn vệ sinh xung quanh cột phát sóng.

2. Công tác duy tu, bảo dưỡng định kỳ thời gian ít nhất 1 lần/năm : Kiểm tra phát hiện có biện pháp sửa chữa, thay thế hư hỏng nhỏ của hệ thống đài truyền thanh xã; kiểm tra bảo quản hệ thống cấp điện cho máy phát; định kỳ quét sơn bảo dưỡng cột ăng ten phát sóng và các cột treo loa tại các thôn, xóm, khu phố, tổ dân phố; kiểm tra hệ thống tăng đơ, khóa cáp và cáp nèo...; kiểm tra hệ thống cum thu và loa treo tại các thôn, xóm, khu phố tổ dân phố.

Điều 14. Kinh phí hoạt động

1. Nguồn kinh phí chi cho hoạt động thường xuyên và kinh phí duy tu sửa chữa Đài Truyền thanh xã do ngân sách xã đảm bảo (trong dự toán chi thường xuyên hàng năm của cấp xã). Bao gồm các khoản:

- a) Chi trả tiền thù lao, nhuận bút tin, bài.
- b) Chi trả tiền điện, vật tư kỹ thuật.
- c) Chi phí duy tu, bảo dưỡng thiết bị.
- d) Chi phí nâng cấp, sửa chữa, khắc phục sự cố kỹ thuật.

2. Kinh phí sửa chữa, mua sắm vượt quá khả năng của địa phương thì Ủy ban nhân dân cấp xã lập dự toán kinh phí trình Ủy ban nhân dân cấp huyện xem xét, phê duyệt.

3. Ủy ban nhân dân cấp xã xây dựng dự toán chi sự nghiệp truyền thanh trình Hội đồng nhân dân cấp xã quyết định trong dự toán chi ngân sách hàng năm và tổ chức thực hiện theo quy định của Luật ngân sách Nhà nước.

CHƯƠNG III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 15. Trách nhiệm của Sở Thông tin và Truyền thông

1. Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh các chính sách để phát triển, củng cố và tăng cường hiệu quả hoạt động của hệ thống Đài Truyền thanh cấp xã trên địa bàn tỉnh.

2. Thực hiện chức năng quản lý nhà nước đối với Đài Truyền thanh cấp xã trên địa bàn theo quy định của pháp luật.

3. Phối hợp Ủy ban nhân dân cấp huyện chỉ đạo, định hướng các hoạt động tuyên truyền của Đài Truyền thanh cấp xã theo đúng chủ trương, đường lối của Đảng; chính sách, pháp luật của Nhà nước.

4. Chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan phổ biến pháp luật, hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ, đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng cho người làm truyền thanh cơ sở.

5. Hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ và đề nghị cấp giấy phép sử dụng tần số và thiết bị phát sóng vô tuyến điện đối với Đài Truyền thanh không dây cấp xã theo ủy quyền của Cục Tần số vô tuyến điện.

6. Cho ý kiến thẩm định kỹ thuật các dự án đầu tư trang thiết bị kỹ thuật Đài Truyền thanh cấp xã có sử dụng tần số vô tuyến điện để đảm bảo dự án phù hợp với quy hoạch viễn thông, quy hoạch tần số vô tuyến điện và tính khả thi của việc ấn định tần số, đảm bảo không gây can nhiễu có hại cho các hệ thống thông tin khác đang hoạt động.

7. Chủ trì, phối hợp Ủy ban nhân dân cấp huyện và các cơ quan liên quan tổ chức đánh giá, khen thưởng và đề xuất Bộ Thông tin và Truyền thông, Ủy ban nhân dân tỉnh khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích trong hoạt động truyền thanh cơ sở.

8. Tổ chức thanh tra, kiểm tra hoạt động của Đài Truyền thanh cấp xã, xử lý vi phạm theo thẩm quyền hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý vi phạm theo quy định của pháp luật.

9. Chủ trì, phối hợp Ủy ban nhân dân cấp huyện và các cơ quan liên quan đánh giá, tổng hợp, báo cáo định kỳ 6 tháng, báo cáo năm hoặc báo cáo đột xuất tình hình hoạt động của Đài Truyền thanh cấp xã trên địa bàn tỉnh báo cáo Bộ Thông tin và Truyền thông và Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

Điều 16. Trách nhiệm của Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh

1. Thông báo lịch phát sóng các chương trình phát thanh của Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Hòa Bình.

2. Thực hiện kiểm tra việc tiếp sóng của Đài Truyền thanh cấp xã đối với các chương trình phát thanh của Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh theo quy định.

Điều 17. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp huyện

1. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan huy động nguồn lực ở địa phương để xây dựng, phát triển, duy trì hoạt động của hệ thống Đài Truyền thanh cấp xã trên địa bàn quản lý.

2. Chỉ đạo Phòng Văn hóa và Thông tin phối hợp với Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông cấp huyện theo dõi, hướng dẫn và hỗ trợ hoạt động cho các Đài Truyền thanh cấp xã; định hướng thông tin đối với các Đài Truyền thanh cấp xã.

3. Chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện tốt công tác quản lý hoạt động của Đài Truyền thanh cấp xã. Hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp xã lập dự toán kinh

phí, xây dựng kế hoạch chi hàng năm và sử dụng có hiệu quả nguồn kinh phí được cấp để duy trì hoạt động thường xuyên của Đài Truyền thanh cấp xã.

4. Khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích trong hoạt động truyền thanh cấp xã theo thẩm quyền.

5. Báo cáo định kỳ 6 tháng, báo cáo năm hoặc báo cáo đột xuất tình hình hoạt động của Đài Truyền thanh cấp xã trên địa bàn gửi về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Thông tin và Truyền thông).

Điều 18. Trách nhiệm của Phòng Văn hóa và Thông tin cấp huyện

1. Tham mưu giúp Ủy ban nhân dân cấp huyện quản lý nhà nước đối với Đài Truyền thanh cấp xã trên địa bàn.

2. Theo dõi, hướng dẫn hoạt động và định hướng thông tin tuyên truyền đối với các Đài Truyền thanh cấp xã.

3. Phối hợp tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ cho người hoạt động ở các Đài Truyền thanh cấp xã.

4. Tổ chức kiểm tra, giám sát hoạt động của Đài Truyền thanh cấp xã trên địa bàn quản lý.

5. Đề xuất với Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức các cuộc thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm đối với các Đài Truyền thanh cấp xã trên địa bàn quản lý khi vượt quá thẩm quyền quy định.

6. Đề xuất thi đua khen thưởng hàng năm cho các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong hoạt động phát thanh và truyền thanh cấp xã theo quy định của pháp luật.

Điều 19. Trách nhiệm của Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông cấp huyện

1. Hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ cho các Đài Truyền thanh cấp xã trên địa bàn.

2. Cử cán bộ phụ trách kỹ thuật theo dõi hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ, giúp đỡ hoạt động của các Đài Truyền thanh cấp xã.

3. Chủ trì, phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin cấp huyện tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ cho người hoạt động ở Đài Truyền thanh cấp xã.

4. Báo cáo định kỳ 6 tháng, báo cáo năm hoặc báo cáo đột xuất theo yêu cầu về tình hình hoạt động của Đài truyền thanh cấp xã trên địa bàn gửi về Ủy ban nhân dân cấp huyện (qua Phòng Văn hóa và Thông tin cấp huyện để tổng hợp).

Điều 20. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã

1. Quản lý trực tiếp, toàn diện hoạt động của Đài Truyền thanh cấp xã và chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân cấp huyện về hoạt động của Đài Truyền thanh cấp xã thuộc phạm vi quản lý.

2. Đảm bảo các điều kiện về cơ sở vật chất và trang thiết bị kỹ thuật đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ của công tác phát thanh, truyền thanh cơ sở.

3. Ban hành quyết định thành lập, quy định cụ thể về tổ chức và hoạt động của Đài Truyền thanh cấp xã phù hợp với các quy định của Quy chế này.

4. Xây dựng kế hoạch hoạt động của Đài Truyền thanh cấp xã hàng năm gửi các cơ quan có liên quan trên địa bàn cấp huyện.

5. Báo cáo định kỳ 6 tháng, báo cáo năm hoặc báo cáo đột xuất về tình hình hoạt động của Đài Truyền thanh cấp xã thuộc phạm vi quản lý gửi về Ủy ban nhân dân cấp huyện (qua Phòng Văn hóa và Thông tin), Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông cấp huyện.

Chương VI

KHEN THƯỞNG, XỬ LÝ VI PHẠM VÀ ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 21. Khen thưởng, xử lý vi phạm

1. Tổ chức, cá nhân chấp hành nghiêm túc các quy định của Quy chế này sẽ được cấp có thẩm quyền khen thưởng theo quy định của Nhà nước.

2. Tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm Quy chế này thì tùy theo tính chất, mức độ sẽ bị xử lý kỷ luật, xử phạt hành chính hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 22. Điều khoản thi hành

1. Giao Sở Thông tin và Truyền thông hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quy chế này của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trên địa bàn tỉnh.

2. Ủy ban nhân dân cấp huyện; Phòng Văn hóa và Thông tin cấp huyện; Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông cấp huyện; Ủy ban nhân dân cấp xã chịu trách nhiệm hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, triển khai thực hiện Quy chế này trên địa bàn quản lý.

Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc yêu cầu các cơ quan, đơn vị địa phương kịp thời phản ánh bằng văn bản về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Thông tin và Truyền thông) xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Quang